

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2024/HS-ST
Ngày: 25-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tráng A Sủ
- Ông Khoàng Văn Sơn.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Cháng Thị Ch; sinh ngày 08 tháng 5 năm 1987 tại huyện T1, tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú: Bản Th, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số Căn cước công dân: 011187001xxx, cấp ngày 24/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Cháng A P (đã chết) và bà Mùa Thị M (đã chết); Bị cáo có chồng là Thào A P và 06 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2024, sau đó bị tạm giam từ ngày 05/5/2024 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Giàng Thị D; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi thường trú: Bản H, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số Căn cước công dân: 011184003xxx, cấp ngày 03/5/2024, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Giàng Nhè T (đã chết) và bà Lầu Thị S (đã chết); Bị cáo có chồng là Thào A S1 và 03 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án,

chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2024, sau đó bị tạm giam từ ngày 05/5/2024 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Cháng Thị Ch và bị cáo Giàng Thị D:* Bà Giàng Thị Nhung, sinh năm 1987, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* Bà Vàng Thị D1, sinh năm 1988; địa chỉ: Bản Huổi Đáp, xã Nà Khoa, huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 25 phút, ngày 26/4/2024, tổ công tác Công an xã T và Công an huyện N đang làm nhiệm vụ bản L, xã T, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Cháng Thị Ch đang đi bộ từ hướng bản A, xã Q, huyện N về hướng bản L, xã T, huyện N có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Khi nhìn thấy tổ công tác Cháng Thị Ch đã ném một vật từ trên tay trái xuống đất, tổ công tác đã yêu cầu Ch nhặt lên giao nộp cho tổ công tác. Qua kiểm tra vật mà Ch giao nộp, tổ công tác phát hiện là một gói được gói bằng lá cây khô, bên trong lớp lá cây là 01 lớp nilon màu hồng được hơ lửa dán kín, mở lớp nilon màu hồng có 02 gói nilon màu trắng miêng các gói được buộc thắt nút, mở bên trong cả 02 gói đều chứa chất bột dạng nén màu trắng đục. Cháng Thị Ch khai nhận cả 02 gói nilon chứa chất bột màu trắng đục đều là Heroine, trong đó có 01 gói là của Ch, 01 gói là của Giàng Thị D (D đang đi bộ phía trước cách Ch khoảng 50 mét). Tổ công tác đã đưa Cháng Thị Ch cùng vật chứng về trụ sở Công an xã T và mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng. Trên cơ sở lời khai của Cháng Thị Ch, cùng ngày 26/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Giàng Thị D.

Quá trình điều tra Cháng Thị Ch và Giàng Thị D khai nhận như sau: Do cùng là người nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 26/4/2024, Cháng Thị Ch đã rủ Giàng Thị D (đang chơi ở nhà Ch) cùng đi mua Heroine để sử dụng. Cả 02 đi bộ từ nhà Ch ở bản N1, xã P, huyện N ra đường nhựa đón xe khách tới km45 quốc lộ 4H thuộc địa phận xã Ph, huyện N thì xuống xe rồi tiếp tục bắt xe khách tới khu vực bản Đ, xã C, huyện N. Sau khi xuống xe, Ch và D đi bộ được một đoạn thì gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Qua trao đổi, Ch và D mỗi người đều mua Heroine của ông ta với giá 1.000.000 đồng, riêng Ch xin thêm nên được người đàn ông này cho một ít. Sau đó, Ch và D đi bộ về hướng bản A, xã Q, huyện N, tỉnh Điện Biên, khi đến khu vực vắng người Ch lấy gói Heroine của Ch và D lấy gói Heroine của D ra sử dụng một ít bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng xong Heroine, Ch và D cùng thống nhất là gói Chng 02 gói Heroine của Ch và D vào gói nilon màu hồng hơ lửa dán kín, rồi lấy lá khô bọc vào đưa cho Ch cầm đi phía sau, còn D đi bộ phía trước, nếu thấy cơ quan chức năng thì D sẽ thông báo cho Ch biết để ném gói Heroine đi. Khi cả 02 đến khu vực bản L, xã T, huyện N, tỉnh Điện Biên thì C gặp tổ công

tác, do hoảng sợ nên Ch đã ném gói Heroine xuống đất, tổ công tác yêu cầu Ch nhặt lên thì phát hiện 02 gói Heroine của Ch và D.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật tài liệu ngày 27/4/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định:

- Gói thứ nhất là gói Cháng Thị Ch khai nhận là gói Heroine của Ch: Chất bột dạng nén, màu trắng đục, nghi là Heroine có khối lượng 55,85 (năm mươi lăm phẩy tám mươi lăm) gam – Ký hiệu H1.

- Gói thứ hai là gói Giàng Thị D khai nhận là gói Heroine của D: Chất bột dạng nén, màu trắng đục, nghi là Heroine có khối lượng 36,06 (ba mươi sáu phẩy không sáu) gam – Ký hiệu H2.

Tổng khối lượng cả 02 gói là 91,91 (chín mươi một phẩy chín mươi một) gam, gửi toàn bộ làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số 765/KL-KTHS, ngày 03/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Vật chứng thu giữ của Cháng Thị Ch ký hiệu H1 có khối lượng 55,85 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).

- Vật chứng thu giữ của Giàng Thị D ký hiệu H2 có khối lượng 36,06 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).”

Tại bản Cáo trạng số: 62/CT-VKSNP ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Cháng Thị Ch và Giàng Thị D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Cháng Thị Ch và Giàng Thị D một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Cháng Thị Ch và Giàng Thị D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Cháng Thị Ch và bị cáo Cháng Thị D từ 14 (mười bốn) năm đến 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là Heroine sau khi đã hoàn lại mẫu giám định, các mảnh nilon, lá cây khô và phong bì niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Cháng Thị Ch và bị cáo Giàng Thị D nhất trí với nội dung bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo vì hành vi phạm tội của các bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, hoàn

cảnh phạm tội của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ của Bộ luật hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo trong mức đề nghị của Kiểm sát viên. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Cháng Thị Ch và Giàng Thị D đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 18 giờ 25 phút, ngày 26/4/2024 tại khu vực bản L, xã T, huyện N, tỉnh Điện Biên, các bị cáo Cháng Thị Ch và Giàng Thị D có hành vi tàng trữ trái phép 91,91 (chín mươi một phẩy chín mươi một) gam Heroine để sử dụng, trong đó có 55,85 (năm mươi lăm phẩy tám mươi lăm) gam Heroine là của bị cáo Ch và 36,06 (ba mươi sáu phẩy không sáu) gam Heroine là của bị cáo D. Bị cáo Ch là người cầm toàn bộ số Heroine của cả 02 bị cáo trong tay trái đi bộ phía sau, bị cáo D đi bộ phía trước nếu thấy cơ quan chức năng sẽ thông báo lại cho Ch biết để ném Heroine đi. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra (BL 92-105; 117-128), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ (BL 01-02), Kết luận giám định (BL 67) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Không có chứng cứ nào chứng minh các bị cáo không phạm tội.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Cháng Thị Ch và Giàng Thị D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:*

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N, bởi vì ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Khi bị bắt giữ và tại phiên tòa các bị cáo luôn thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn và cả hai bị cáo đều là người thực hành. Tuy nhiên, bị cáo Cháng Thị Ch là người khởi xướng và khối lượng ma túy của bị cáo Ch nhiều hơn của bị cáo D nên phải chịu hình phạt cao hơn. Xét thấy, cần phải có hình phạt nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để các bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân. Để đảm bảo thi hành án, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam các bị cáo theo khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ, biên bản xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo đều là người nghiện ma túy, có nghề nghiệp chính là làm nương, gia đình các bị cáo đều là hộ nghèo, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 72,4 gam Heroine hoàn lại sau khi giám định và lá cây khô, 03 mảnh nilon cũ, phong bì niêm phong cũ, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo. Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân, hoàn cảnh và tình tiết giảm nhẹ, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo trong mức đề nghị của Kiểm sát viên; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, xét thấy đề nghị có cơ sở nên chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án các bị cáo khai nhận đã mua Heroine của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực bản Đ, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên vào ngày 26/4/2024. Do các bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu nên

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên các bị cáo Cháng Thị Ch, Giàng Thị D đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xét thấy các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sinh sống tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình các bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Cháng Thị Ch và Giàng Thị D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Cháng Thị Ch và Giàng Thị D.

Xử phạt bị cáo Cháng Thị Ch 14 (mười bốn) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 26/4/2024.

Xử phạt bị cáo Giàng Thị D 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 26/4/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 72,4 (bảy mươi hai phẩy bốn) gam Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định, lá cây khô, 03 mảnh nilon, 01 phong bì niêm phong cũ.

(Vật chứng được đựng trong 02 phong bì niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cháng Thị Ch và Giàng Thị D.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 25/9/2024./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Thị Sao**